TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Lan và bà Phan Thị Mấy

Thư ký phiên toà: Ông Hà Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Viết Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/3/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 - Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2026/TLST-HS ngày 02/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2026/QĐXXST-HS ngày 24/02/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn O; sinh ngày 06/3/1989, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản Kh, xã P, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038089050017; giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn Th (đã chết) và bà Hà Thị H, sinh năm 1962; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có vợ Hà Thị H, sinh năm 1990; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 08/12/2025 bị cáo bị Công an xã P, tỉnh Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2026 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Nguyên đơn dân sự:*** Anh Hà Văn D, sinh năm 1985. (Có mặt)

Nơi cư trú: Bản Kh, xã P, tỉnh Thanh Hóa.

**** Người bào chữa cho bị cáo**:* Bà Lê Thu Hằng - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người làm chứng:*** Ông Hà Văn L, sinh năm 1966. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/8/2025, do uống rượu say và có mâu thuẫn từ trước, nên Hà Văn O đã lấy 01 con dao nhọn dắt ở cánh cửa nhà mình và đi sang nhà anh Hà Văn D. Hà Văn O và anh Hà Văn D cùng trú tại Bản Kh, xã P, tỉnh Thanh Hóa là anh em họ hàng với nhau. Khi đến nơi, O gọi cửa phòng bếp, anh D ra mở cửa. Lúc này, O cầm dao bằng tay phải, lao vào vung lên chém anh D theo hướng từ trên xuống. Anh D giơ tay lên đỡ thì bị chém trúng vào kẽ bàn tay phải chảy nhiều máu. Anh D ôm lấy tay đang cầm dao của O. Hai bên giằng co vật lộn nhau khoảng 10 phút thì bố anh D là ông Hà Văn L và hàng xóm đến can ngăn nên anh D lấy được con dao trong tay O vứt ra sàn bếp. Sau đó, anh D phải đến điều trị tại Trạm y tế Phú Sơn, xã P, còn mọi người đưa O lên nhà văn hóa thôn.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an xã P đã chuyển giao các chứng cứ, tài liệu liên quan đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền để giải quyết.

Tại Bản Kết luận giám định số 6948/KL-KTHS ngày 18/9/2025 và 3509/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận về tổn thương cơ thể của anh Hà Văn D như sau:

+ Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Hà Văn D tại thời điểm giám định là 05%. Các tổn thương trên cơ thể của anh Hà Văn D do vật sắc gây ra;

+ Trên chiếc con dao gửi giám định có AND của Hà Văn D và Hà Văn O.

Tại Bản Kết luận giám định số 3416/KL-KTHS ngày 11/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận về tang vật thu giữ của Hà Văn O: 01 (một) vật có kí hiệu "VÂN HẢI" (dao nhọn) gửi giám định là dao sắc, nhọn, thuộc Phụ lục 5 *"Danh mục dao có tính sát thương cao",* ban hành kèm theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS - P1 ngày 26/01/2026 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hà Văn O về tội: "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*", theo khoản 1 Điều 304 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 304, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn O từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn là công cụ phạm tội.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại bản trình bày ý kiến bào chữa cho bị cáo Hà Văn O, người bào chữa thống nhất với quan điểm truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá về tội danh, khung hình phạt. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo.

Tại phiên toà, anh Hà Văn D là người bị Hà Văn O chém gây thương tích trình bày diễn biến sự việc như cáo trạng đã truy tố và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn O khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/8/2025, do có mâu thuẫn từ trước với anh Hà Văn D, nên bị cáo Hà Văn O đã sử dụng 01 (một) con dao nhọn chém, cứa vào bàn tay của anh Hà Văn D, gây ra 01 vết thương tích với tổng tỉ lệ tổn thương sức khỏe là 05%. Kết quả giám định thể hiện 01 con dao bị cáo đã sử dụng là dao có tính sát thương cao, thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 2 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

Quá trình điều tra anh Hà Văn D rút yêu cầu truy tố bị cáo đối với hành vi cố ý gây thương tích, do đó bị cáo Hà Văn O chỉ phải chịu trách nhiệm về hành vi sử dụng trái phép vũ khí quân dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015, có khung hình phạt từ 01 năm đến 07 năm tù.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân nhận thức rõ việc dùng dao nhọn cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã bồi thường cho anh D; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Theo phản ánh của công an xã P (Công văn số 65/CAPL ngày 26/02/2026, kèm theo Biên bản thoả thuận về bạo lực gia đình) thì bị cáo không có việc làm ổn định, thường xuyên rượu say và nhiều lần chửi bới, đánh đập vợ con, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự thôn bản, đã được tổ hoà giải của Bản Kh, xã P mời đến để tiến hành hoà giải và cho cam kết nhưng vẫn tái phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khoẻ của người khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Công an xã P đề nghị TAND khu vực 13 – Thanh Hoá xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật đối với bị cáo Hà Văn O.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu nhưng tính chất hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự an

toàn xã hội tại địa phương. Việc công an xã P phản ánh nhân thân của bị cáo như trên thể hiện bị cáo không thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và ổn định tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 15 đến 18 tháng tù là có căn cứ, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và anh Hà Văn D đã tự thoả thuận bồi thường xong, hiện anh D không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân thuộc đối tượng hộ nghèo, theo quy định bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn O phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*.

Căn cứ khoản 1 điều 304, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn O 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao nhọn bằng kim loại.

(*Vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Thanh Hóa, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Thanh Hóa).*

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn O.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND Khu vực 13 – Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQ An ninh điều tra CA tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Người bào chữa;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Hoàng